THU HỒI CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ, BIỂN SỐ XE

TẠI CÔNG AN CẤP XÃ ĐƯỢC PHÂN CẤP ĐĂNG KÝ

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Trình tự thực hiện |
| Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  Bước 2:  - Chủ xe đăng nhập cổng dịch vụ công và kê khai đầy đủ thông tin quy định. Trường hợp không thực hiện được trên cổng dịch vụ công thì chủ xe kê khai Giấy khai thu hồi đăng ký, biển số trực tiếp tại cơ quan đăng ký;  - Cung cấp mã hồ sơ đăng ký xe trực tuyến và nộp hồ sơ đề nghị đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Công an cấp xã được phân cấp đăng ký.  Bước 3:  - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các trường hợp sau:  1. Xe hỏng không sử dụng được, bị phá hủy do nguyên nhân khách quan.  2. Xe hết niên hạn sử dụng, không được phép lưu hành theo quy định của pháp luật.  3. Xe bị mất cắp, bị chiếm đoạt không tìm được hoặc xe thải bỏ, chủ xe đề nghị thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.  - Cán bộ đăng ký xe truy cập hệ thống hệ thống đăng ký, quản lý xe tiếp nhận, kiểm tra thông tin kê khai về chủ xe, thông tin xe trong giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số.  - Thực hiện nghiệp vụ thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số xe trên hệ thống đăng ký, quản lý xe; trình lãnh đạo, cấp có thẩm quyền duyệt, ký số chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe để chuyển kết quả thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số xe cho cổng dịch vụ công.  - Thực hiện dịch vụ công trực tuyến 1 phần đối với các trường hợp sau:  1. Xe nhập khẩu miễn thuế hoặc xe tạm nhập của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tái xuất, chuyển quyền sở hữu hoặc tiêu hủy.  2. Xe đăng ký tại các khu kinh tế theo quy định của Chính phủ khi tái xuất hoặc chuyển nhượng vào Việt Nam.  3. Xe làm thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển.  4. Xe tháo máy, khung để đăng ký cho xe khác.  5. Xe đã đăng ký nhưng phát hiện hồ sơ xe giả hoặc xe có kết luận của cơ quan có thẩm quyền số máy, số khung bị cắt, hàn, đục lại, tẩy xóa hoặc cấp biển số không đúng quy định.  - Tiếp nhận hồ sơ đăng ký xe trực tuyến từ cổng dịch vụ công hoặc tiếp nhận tại cơ quan đăng ký xe.  - Kiểm tra giấy tờ của chủ xe, giấy tờ của xe theo quy định;  Đối chiếu giấy tờ chủ xe, giấy khai thu hồi đăng ký, biển số xe với các giấy tờ của xe.  - Cấp giấy hẹn cho chủ xe;  Bước 4:  Thu giấy hẹn và trả kết quả cho chủ xe theo quy định. |
| 2 | Đối tượng thực hiện |
| Cá nhân, tổ chức |
| 3 | Cơ quan thực hiện |
| Công an cấp xã được phân cấp đăng ký |
| 4 | Cách thức thực hiện |
| Trực tiếp tại trụ sở Công an cấp xã được phân cấp đăng ký. Thời gian từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần, trừ ngày lễ, tết theo quy định. Hoặc qua cổng Dịch vụ công quốc gia. |
| 5 | Kết quả thực hiện |
| Chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe |
| 6 | Thời gian giải quyết |
| Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng dịch vụ công: sau khi người làm thủ tục kê khai giấy khai giấy khai thu hồi đăng ký, biển số xe, cơ quan đăng ký kiểm tra hồ sơ bảo đảm hợp lệ thì trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 08 giờ làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ cổng dịch vụ công.  Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến 1 phần: không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| 7 | Thành phần hồ sơ |
| 1. Chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.  Trường hợp mất đăng ký xe, biển số xe phải có đơn trình báo và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật (đối với cá nhân) và công văn đề nghị (đối với tổ chức).  2. Giấy tờ của chủ xe. |
| 8 | Số lượng hồ sơ |
| 01 (một) bộ |
| 9 | Yêu cầu, điều kiện |
| Các loại xe đã đăng ký tại tỉnh Nghệ An (xe theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, cụ thể:  1. Xe hỏng không sử dụng được, bị phá hủy do nguyên nhân khách quan.  2. Xe hết niên hạn sử dụng, không được phép lưu hành theo quy định của pháp luật.  3. Xe bị mất cắp, bị chiếm đoạt không tìm được hoặc xe thải bỏ, chủ xe đề nghị thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.  4. Xe nhập khẩu miễn thuế hoặc xe tạm nhập của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tái xuất, chuyển quyền sở hữu hoặc tiêu hủy.  5. Xe đăng ký tại các khu kinh tế theo quy định của Chính phủ khi tái xuất hoặc chuyển nhượng vào Việt Nam.  6. Xe làm thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển.  7. Xe tháo máy, khung để đăng ký cho xe khác.  8. Xe đã đăng ký nhưng phát hiện hồ sơ xe giả hoặc xe có kết luận của cơ quan có thẩm quyền số máy, số khung bị cắt, hàn, đục lại, tẩy xóa hoặc cấp biển số không đúng quy định. |
| 10 | Mẫu đơn, tờ khai |
| Giấy khai thu hồi đăng ký, biển số xe Mẫu ĐKX13 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023. |
| 11 | Phí, lệ phí |
| Không |
| 12 | Căn cứ pháp lý |
| 1. Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008).  2. Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.  3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.  4. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.  5. Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.  6. Thông tư số 25/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về quy trình nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.  7. Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.  8. Thông tư 60/2023/TT-BTC ngày 07/09/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. |